

Số: 03 /QĐ-TCNVN

Vạn Ninh, ngày 08 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ VẠN NINH

Căn cứ Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 05/10/2009 của UBND tỉnh Khánh Hoà quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh;

Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 15/02/2019 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc tổ chức lại Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh và Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp huyện Vạn Ninh;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-SLĐTBXH ngày 07/01/2021 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hoà về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2021 cho Trường trung cấp nghề Vạn Ninh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Trung cấp nghề Vạn Ninh theo Biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính – Kế toán, các phòng, khoa có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KH-TC.



Lê Viên Ngọc Bằng



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-TCNVN ngày 08/01/2021)

Chương 424

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	DỰ TOÁN THU	2.414.000.000
	- Dịch vụ xét tuyển	17.000.000
	- Học phí hệ trung cấp	2.397.000.000
II	DỰ TOÁN CHI NSNN	8.603.000.000
A	Loại 070 Khoản 091: Kinh phí không tự chủ – Nguồn 12	185.000.000
	- Đào tạo nghề bộ đội xuất ngũ	80.000.000
	- Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động đang làm việc trong doanh nghiệp vừa và nhỏ theo Thông tư 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018	105.000.000
B	Loại 070 Khoản 092	8.418.000.000
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ – Nguồn 13	5.434.000.000
	- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 47/2016/NĐ-CP	3.128.000.000
	- Kinh phí hoạt động theo học sinh	2.306.000.000
2	Kinh phí thực hiện CCTL – Nguồn 14	256.000.000
	- 10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL	256.000.000
3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ – Nguồn 12	2.728.000.000
	- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	60.000.000
	- Cấp bù học phí theo NĐ số 86/2015/NĐ-CP	2.397.000.000
	- Học bổng học sinh theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg và Nghị quyết 02/2015/NQ-HĐND	247.000.000
	- Hỗ trợ khác theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg	24.000.000